|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ **THANH TRA TỈNH**  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /QĐ-TTr | *Thừa Thiên Huế, ngày tháng 6 năm 2018* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế thi đua khen thưởng trong ngành Thanh tra tỉnh**

**CHÁNH THANH TRA TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003 (đã được sửa đổi, bổ sung);

### Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 01/2016/TT-TTCP ngày 06/10/2016 Quy định công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Thanh tra;

Căn cứ Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 13/02/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 31/2016/QĐ-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế về công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Thanh tra tỉnh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 193/QĐ-TTr ngày 10/4/2015 của Chánh Thanh tra tỉnh về việc ban hành Quy chế thi đua khen thưởng ngành Thanh tra tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo 1, 2, 3, Trưởng phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng, Trưởng phòng Giám sát, kiểm tra và Xử lý sau thanh tra,; Chánh Thanh tra các Sở, ban, ngành và Chánh Thanh tra các huyện, thị xã, thành phố Huế chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

***Nơi nhận:*** **CHÁNH THANH TRA**

- Như Điều 3;

- Thanh tra Chính phủ;

- UBND tỉnh;

- Ban TĐKT tỉnh - Sở Nội vụ;

- Lưu: VP, TĐ.

|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**THANH TRA TỈNH** |  **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**QUY CHẾ**

**Thi đua, khen thưởng của ngành Thanh tra tỉnh**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-TTr, ngày /6/2018 của*

*Chánh Thanh tra tỉnh)*

**Chương I**

 **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về đối tượng, tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và những nội dung liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng trong toàn ngành Thanh tra tỉnh.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Cá nhân, tập thể, Đoàn thanh tra, kiểm tra, Đoàn tham mưu giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo thuộc ngành Thanh tra tỉnh;

2. Cá nhân, tập thể ngoài ngành Thanh tra có liên quan đến công tác thanh tra, có thành tích, công lao đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển của ngành Thanh tra tỉnh.

**Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng**

1. Thi đua thực hiện trên nguyên tắc tự nguyện, tự giác, công khai, đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển. Mọi cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua đều phải có đăng ký thi đua; xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu thi đua; không đăng ký thi đua sẽ không được xem xét, công nhận các danh hiệu thi đua.

2. Khen thưởng thực hiện trên nguyên tắc kịp thời, chính xác, công khai, thành tích đến đâu khen thưởng đến đó. Cá nhân, tập thể được khen thưởng phải thật sự tiêu biểu, xứng đáng là gương sáng cho mọi người trong toàn Ngành noi theo.

3. Không xét khen thưởng đối với cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ, mới tuyển dụng dưới 10 tháng, vi phạm kỷ luật từ khiển trách trở lên; tập thể có cá nhân vi phạm kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên trong kỳ phát động thi đua; hồ sơ khen thưởng không đúng quy định về thủ tục và thời gian.

4. Thanh tra tỉnh tổ chức thi đua theo hình thức Cụm thi đua

a) Cụm thi đua là tập hợp các đơn vị Thanh tra cùng cấp, cụ thể như sau:

- Cụm thi đua I: gồm Thanh tra cấp huyện;

- Cụm thi đua II: gồm Thanh tra cấp Sở;

- Cụm thi đua III: gồm các phòng thuộc Thanh tra tỉnh.

b) Mọi cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua đều phải đăng ký thi đua từ đầu năm tại đơn vị mình, gửi đăng ký thi đua về Cụm trưởng Cụm thi đua I, II, III trước ngày 20/02 hàng năm và gửi về Thanh tra tỉnh trước 25/02 hàng năm.

c) Việc bình xét, lựa chọn cá nhân, tập thể, đoàn thanh tra, kiểm tra, đoàn tham mưu giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo của Cụm thi đua I, II, III phải được thực hiện bằng hình thức bỏ phiếu kín và phải được thể hiện rõ trong biên bản họp tổng kết thi đua, khen thưởng của Cụm.

**Điều 4. Hội đồng thi đua, khen thưởng Thanh tra tỉnh**

**1.** Hội đồng thi đua, khen thưởng do Chánh Thanh tra tỉnh thành lập gồm Hội đồng thi đua, khen thưởng ngành Thanh tra tỉnh và Hội đồng thi đua, khen thưởng cơ quan Thanh tra tỉnh.

**2.** Cơ cấu tổ chức của Hội đồng thi đua, khen thưởng ngành Thanh tra tỉnh gồm có: Chánh Thanh tra tỉnh- Chủ tịch Hội đồng, các Phó Chánh Thanh tra tỉnh, Chánh Văn phòng, Cụm trưởng Cụm thi đua I,II,III và Thư ký Hội đồng.

**3.** Cơ cấu tổ chức của Hội đồng thi đua, khen thưởng Thanh tra tỉnh gồm có: Chánh Thanh tra tỉnh- Chủ tịch Hội đồng, các Phó Chánh Thanh tra tỉnh, Chánh Văn phòng, Trưởng các Phòng chuyên môn, Trưởng các tổ chức đoàn thể Công đoàn, Hội Cựu Chiến binh, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và Thư ký Hội đồng.

**Điều 5. Hội đồng khoa học, sáng kiến Thanh tra tỉnh**

Hội đồng khoa học, sáng kiến Thanh tra tỉnh do Chánh Thanh tra tỉnh thành lập. Cơ cấu tổ chức của Hội đồng khoa học, sáng kiếnThanh tra tỉnh gồm có: Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng khoa học, sáng kiến, các thành viên và Thư ký Hội đồng.

**Điều 6. Bộ tiêu chí, thang điểm thi đua**

Là các tiêu chí, thang điểm được xây dựng nhằm chấm điểm thi đua đối với các cơ quan Thanh tra trong các Cụm thi đua I, II, III làm cơ sở để xét khen thưởng trong ngành Thanh tra. **(Chi tiết tại Phụ lục 01a, 01b bộ tiêu chí, thang điểm thi đua).**

**Chương II**

**TỔ CHỨC THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA**

**Điều 7. Hình thức, nội dung tổ chức phong trào thi đua**

**1. Hình thức tổ chức phong trào thi đua**

a) Thi đua thường xuyên là hoạt động thi đua diễn ra hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm do Chánh Thanh tra tỉnh phát động nhằm thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu, chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của ngành Thanh tra tỉnh.

b) Thi đua theo đợt hoặc theo chuyên đề là hoạt động thi đua diễn ra trong khoảng thời gian nhất định do Chánh Thanh tra tỉnh phát động hoặc tổ chức thi đua để động viên các cá nhân, tập thể trong ngành Thanh tra phấn đấu hoàn thành một nhiệm vụ trọng tâm hay một công việc mang tính đột phá của ngành Thanh tra.

**2. Nội dung tổ chức phong trào thi đua**

a) Nội dung phong trào thi đua phải bám sát và phục vụ trực tiếp, có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của từng đơn vị và của toàn ngành Thanh tra. Các chỉ tiêu thi đua phải thiết thực, bảo đảm tính khả thi để mọi cá nhân, tập thể nỗ lực phấn đấu hoàn thành.

b) Cách thức tổ chức phong trào thi đua phong phú, phù hợp với đặc điểm, tính chất nhiệm vụ của đơn vị; coi trọng công tác tuyên truyền mục đích, ý nghĩa của phong trào thi đua nhằm phát huy tinh thần trách nhiệm, ý thức tự giác của mỗi cá nhân, tập thể, tránh phô trương, hình thức trong thi đua.

c) Tổ chức phát động, đăng ký giao ước thi đua cho cá nhân, tập thể theo từng đơn vị và theo Cụm thi đua.

d) Sơ kết, tổng kết phong trào thi đua để đánh giá kết quả, tác dụng phong trào thi đua, lựa chọn, bình xét, biểu dương, khen thưởng kịp thời các cá nhân, tập thể đạt thành tích tiêu biểu, xuất sắc; phát hiện, bồi dưỡng nhân tố mới và nhân rộng các điển hình tiên tiến; kiểm điểm, rút kinh nghiệm thiếu sót.

**Điều 8. Điều kiện tiêu chuẩn công nhận Danh hiệu thi đua đối với các tập thể, cá nhân Thanh tra tỉnh**

**1.** **Danh hiệu, tiêu chuẩn danh hiệu thi đua đối với cá nhân**

a) Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 10, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

Số lượng cá nhân được công nhận lao động tiên tiến do Chánh Thanh tra tỉnh quyết định, trừ trường hợp pháp luật về thi đua, khen thưởng có quy định khác.

b) Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở”

Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” thực hiện theo quy định tại Khoản 3, Điều 9, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

 Tỷ lệ cá nhân được công nhận danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” không quá 15% trong tổng số cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến"

c) Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh”

Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh” thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 9, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ. Số lượng đề nghị Thanh tra tỉnh trình Hội đồng thi đua, khen thưởng tỉnh công nhận chiến sĩ thi đua cấp tỉnh là 10% trong tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”;

Các cá nhân đã được công nhận danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp tỉnh thì sau 2 năm mới đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh, Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen hoàn thành nhiệm vụ công tác năm; Chủ tịch nước tặng Huân chương các hạng.

**2. Danh hiệu, tiêu chuẩn danh hiệu thi đua đối với tập thể**

a) Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” thực hiện theo quy định tại Điều 28 Luật Thi đua, khen thưởng

Số lượng tập thể được công nhận danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” do Chánh Thanh tra tỉnh quyết định, trừ trường hợp pháp luật về thi đua, khen thưởng có quy định khác.

b) Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc thực hiện theo quy định tại Điều 27 Luật Thi đua, Khen thưởng.

Số lượng đề nghị Chánh Thanh tra tỉnh trình Hội đồng thi đua, khen thưởng tỉnh công nhận “Tập thể lao động xuất sắc” không vượt quá 30% số lượng đơn vị trực thuộc và nằm trong số tập thể được công nhận “Tập thể lao động tiên tiến”.

**Điều 9. Xét công nhận sáng kiến, kinh nghiệm đối với các cá nhân thuộc Thanh tra tỉnh**

1. Đề tài nghiên cứu, sáng kiến, giải pháp công tác phải được đăng ký và gửi về Văn phòng Thanh tra tỉnh trước 25/02 hàng năm;

2. Văn phòng có trách nhiệm công khai, phổ biến các đề tài trong toàn thể cơ quan trước 01/3 hàng năm để CCVC nghiên cứu áp dụng;

3. Văn phòng tổ chức Hội nghị vào tuần đầu tiên tháng 11 hàng năm để xét công nhận các đề tài sáng kiến, kinh nghiệm. Hội đồng khoa học, sáng kiến làm việc theo nguyên tắc tập trung, dân chủ và bình xét đề tài nghiên cứu, sáng kiến, giải pháp công tác bằng hình thức chấm điểm (**Có thang điểm Phụ lục 2 kèm theo**), bỏ phiếu kín (**Có phiếu nhận xét, đánh giá Phụ lục 3 kèm theo**). Đề tài sáng kiến đạt yêu cầu là những đề tài được các thành viên đánh giá có điểm trung bình cộng từ 80 điểm trở lên (trong đó tổng số điểm ở mục 2 Phụ lục 1 phải đạt tối thiểu là 65 điểm và không có tiêu chuẩn nào ở mục 2.1, 2.2, 2.3 dưới 15 điểm). Đề tài sáng kiến không đạt yêu cầu là những đề tài được các thành viên Hội đồng đánh giá dưới 80 điểm hoặc từ 80 điểm trở lên nhưng tổng số điểm ở mục 2 Phụ lục 1 dưới 65 điểm hoặc có ít nhất 1 tiêu chuẩn ở mục 2.1, 2.2, 2.3 dưới 15 điểm.

**Chương III**

###  HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

**Điều 10. Danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cấp Nhà nước đối với các cá nhân, tập thể Thanh tra tỉnh**

Thực hiện theo quy định tại Luật Thi đua, Khen thưởng và Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

 **Điều 11. Bằng khen của Tổng Thanh tra Chính phủ:** Được xét tặng cho cá nhân, tập thể của Cụm thi đua I, II, III của ngành Thanh tra tỉnh phải đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Đối với cá nhân: Có 02 năm liên tục được bình xét, công nhận là hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc những cá nhân lập được thành tích xuất sắc được bình xét trong các đợt thi đua theo đợt hoặc theo chuyên đề do Tổng Thanh tra Chính phủ phát động.

2. Đối với tập thể:

- Nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể;

- Có 02 năm liên tục đủ tiêu chuẩn được công nhận là tập thể lao động xuất sắc.

Đối với tập thể Thanh tra cấp Sở, cấp huyện phải là tập thể tiêu biểu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác, các chỉ tiêu thi đua trong phong trào thi đua do Thanh tra tỉnh phát động ( tự chấm điểm thi đua trên 95 điểm trở lên); được các đơn vị trong cùng Cụm thi đua bình xét, suy tôn; có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác trong ngành Thanh tra học tập; nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí.

- Tổ chức, duy trì thường xuyên và hưởng ứng tích cực các phong trào thi đua ở đơn vị, phong trào thi đua do Thanh tra tỉnh phát động.

- Thực hiện cập nhật đầy đủ 100% các vụ việc theo yêu cầu vào Hệ thống Tiếp công dân & giải quyết đơn khiếu nại, kiến nghị, phản ánh

Số lượng đề nghị Thanh tra tỉnh trình Thanh tra Chính phủ tặng Bằng khen của Tổng Thanh tra Chính phủ theo hướng dẫn tổng kết thi đua, bình xét khen thưởng hàng năm của Thanh tra Chính phủ.

**Điều 12. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh đối với các cá nhân, tập thể Thanh tra tỉnh**

1. Đối với cá nhân:

Có 02 năm trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

2. Đối với tập thể:

Có 02 năm trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách pháp luật.

3. Số lượng đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho cá nhân không quá 20% trong tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Đối với tập thể không quá 30% trong tổng số phòng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*.*

**Điều 13.** **Giấy khen của Chánh Thanh tra tỉnh:** Được tặng thưởng hằng năm cho những cá nhân, tập thể thuộc Thanh tra tỉnh, Thanh tra các huyện, thị xã và thành phố Huế, Thanh tra các sở, ban, ngành theo đề nghị của Cụm thi đua.

1. Tặng thưởng giấy khen cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Là cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” trở lên;

- Tích cực tham gia các hoạt động do các đoàn thể của cơ quan, ngành Thanh tra phát động.

2. Tặng thưởng giấy khen cho các tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Đạt các tiêu chuẩn danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” trở lên;

- Tổ chức tốt phong trào thi đua trong cơ quan, đơn vị, tham gia tích cực các hoạt động phong trào do Thanh tra tỉnh phát động;

- Cập nhật đầy đủ cơ sở dữ liệu vào Hệ thống tiếp công dân & giải quyết đơn khiếu nại, phản ánh, kiến nghị của UBND tỉnh;

- Phải là tập thể tiêu biểu, hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác, các chỉ tiêu thi đua trong phong trào thi đua do Thanh tra tỉnh phát động ( tự chấm điểm trên 90 điểm trở lên).

3. Tặng thưởng giấy khen cho Đoàn thanh tra, kiểm tra kinh tế - xã hội, Đoàn tham mưu giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo đối với Đoàn của Cụm thi đua I, II, III.

a) Đối với đoàn Thanh tra, kiểm tra kinh tế - xã hội phải đạt được các tiêu chuẩn sau:

- Thực hiện đầy đủ các nội dung quy định trong Thông tư số 05/2014/TT-TTCP ngày 16/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động, quan hệ công tác của Đoàn thanh tra và trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra; kết luận thanh tra đúng thời gian và gửi nội dung Kết luận thanh tra lên Thanh tra tỉnh theo đúng quy định;

- Phát hiện nhiều sai phạm trong thanh tra, kiểm tra, kiến nghị nhiều biện pháp nhằm tăng cường quản lý nhà nước về các lĩnh vực được thanh tra, tỷ lệ thu hồi nộp ngân sách đạt trên 85% so với quyết định thu hồi tiền;

b) Đối với Đoàn tham mưu giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo phải đạt được các tiêu chuẩn sau:

- Thực hiện đầy đủ các nội dung quy định trong các Thông tư, Quy định về giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo; Báo cáo kết quả thẩm tra xác minh theo đúng thời gian quy định.

Riêng đối với các đoàn tham mưu giải quyết tranh chấp, khiếu nại phải được cập nhật vào phần mềm Hệ thống Tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, kiến nghị, phản ánh;

- Trường hợp có tiếp khiếu lên cấp trên hoặc khởi kiện tại Toà án Hành chính, thì sau khi được cấp có thẩm quyền giải quyết hoặc Toà án Hành chính các cấp đều khẳng định việc giải quyết là đúng pháp luật và có cơ sở mới được xét khen thưởng.

4. Tặng Giấy khen đột xuất cho các Đoàn thanh tra, kiểm tra kinh tế - xã hội, Đoàn tham mưu giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo khi đạt được một trong các tiêu chuẩn sau:

- Hòa giải thành hoặc thuyết phục được đối tượng rút đơn khiếu nại, tranh chấp.

- Phát hiện nhiều sai phạm trong thanh tra, kiểm tra, thẩm tra, xác minh kiến nghị cơ quan điều tra tiến hành điều tra và được cơ quan điều tra thụ lý hồ sơ tiếp tục điều tra làm rõ sai phạm.

Những Đoàn thanh tra về kinh tế, xã hội, Đoàn tham mưu giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo triển khai trong Quý IV năm trước nhưng chưa được xét khen thưởng sẽ được xét khen thưởng trong năm sau nếu đạt được một trong các tiêu chuẩn tại Điểm a, Điểm b, Khoản 3, Điều 13 của Quy chế này.

5. Số lượng đề nghị tặng Giấy khen của Chánh Thanh tra tỉnh cho cá nhân, tập thể không quá 09 cá nhân, 03 tập thể và 04 đoàn đối với Cụm thi đua I; không quá 15 cá nhân, 05 tập thể và 06 đoàn đối với Cụm thi đua II; không quá 02 tập thể, 05 đoàn và 30% cá nhân đối với Cụm thi đua III.

**Chương IV**

**THỦ TỤC, HỒ SƠ, QUY TRÌNH XÉT KHEN THƯỞNG,**

**THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH VÀ TRAO TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG**

**Điều 14. Thủ tục, hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng**

1. Thủ tục, hồ sơ đề nghị xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh khen thưởng thực hiện theo Điều 13 Quy chế thi đua khen thưởng tỉnh ban hành kèm theo Quyết định 14/2018/QĐ-UBND ngày 13/02/2018 của UBND tỉnh.

**2. Hồ sơ đề nghị Tổng Thanh tra Chính phủ xét khen thưởng (02 bộ) gồm:**

- Tờ trình và Biên bản đề nghị khen thưởng của Cụm;

- Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng có xác nhận của Thủ trưởng đơn vị cấp trên trực tiếp (theo mẫu 02 Phụ lục 1 kèm theo Quyết định 14/2018/QĐ - UBND ngày 13/02/2018 của UBND tỉnh).

 Bản photo các danh hiệu thi đua, văn bản xếp loại công chức hàng năm, hình thức khen thưởng của cá nhân, tập thể đã đạt được.

 **3. Hồ sơ đề nghị Hội đồng Thi đua, khen thưởng ngành Thanh tra tỉnh trình Chánh Thanh tra tỉnh khen thưởng (01 bộ) gồm:**

- Tờ trình đề nghị khen thưởng của Cụm trưởng Cụm thi đua I, II;

 - Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể đề nghị khen thưởng (**Có Biểu mẫu theo Phụ lục 04, Phụ lục 05 kèm theo**);

- Biên bản họp xét thi đua của đơn vị, của Cụm thi đua I, II;

- Đối với các tập thể Thanh tra phải kèm theo Bảng tự chấm điểm thi đua.

**4. Hồ sơ đề nghị khen thưởng đột xuất (01 bộ) gồm:**

- Tờ trình đề nghị khen thưởng của cơ quan, đơn vị có cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng;

- Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng (nêu rõ hành động, thành tích, công trạng lập được để đề nghị khen thưởng) do Thủ trưởng đơn vị trình xác nhận. Nếu khen thưởng thành tích về nghiên cứu khoa học, phát minh sáng kiến thì phải có quyết định hoặc bằng công nhận do cơ quan có thẩm quyền cấp gửi kèm hồ sơ (bản sao);

- Biên bản họp thi đua của đơn vị trình khen.

**Điều 15. Thời hạn gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng**

1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng thường xuyên thuộc thẩm quyền quyết định của Chánh Thanh tra tỉnh, hồ sơ gửi về Văn phòng Thanh tra tỉnh trước ngày 05/12 hàng năm, trừ trường hợp Thanh tra tỉnh có hướng dẫn khác.

2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng thuộc thẩm quyền quyết định của Tổng Thanh tra Chính phủ do Chánh Thanh tra tỉnh trình hồ sơ gửi về Văn phòng Thanh tra tỉnh trước ngày 10/12 hàng năm.

3. Hồ sơ đề nghị khen thưởng thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh do Chánh Thanh tra tỉnh trình hồ sơ gửi về Văn phòng Thanh tra tỉnh trước ngày 10/12 hàng năm.

4. Hồ sơ khen cao của cá nhân thuộc cơ quan Thanh tra tỉnh gửi về Văn phòng Thanh tra tỉnh trước ngày 15/12 hàng năm.

5. Hồ sơ đề nghị khen thưởng đột xuất thuộc thẩm quyền quyết định của Chánh Thanh tra tỉnh hoặc đề nghị UBND tỉnh, Tổng Thanh tra Chính phủ khen thưởng gửi về Văn phòng Thanh tra tỉnh ngay sau khi lập được thành tích đột xuất.

**Điều 16. Quy trình xét khen thưởng**

1. Cấp nào chủ trì phát động thi đua, cấp đó lựa chọn cá nhân, tập thể xuất sắc để khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng.

2. Cá nhân, tập thể có đăng ký thi đua, đạt thành tích và tiêu chuẩn danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đều được xét đề nghị khen thưởng. Việc xét khen thưởng thường xuyên đối với cá nhân, tập thể trong ngành Thanh tra được tiến hành một đợt khi kết thúc năm công tác theo trình tự sau:

Các đơn vị của Cụm thi đua I, II có trách nhiệm bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo thứ tự từ thấp đến cao đề nghị Cụm trưởng Cụm thi đua I, II đề nghị Hội đồng thi đua, khen thưởng Thanh tra tỉnh họp xét.

3. Hội đồng thi đua, khen thưởng ngành Thanh tra tỉnh căn cứ thành tích và Bảng tự chấm điểm của các đơn vị sẽ họp rà soát các tiêu chuẩn và Bảng tự chấm điểm của các đơn vị để trình Chánh Thanh tra tỉnh khen thưởng hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng

**Điều 17. Tổ chức trao tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng**

1.Đối với danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Nhà nước được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

2. Đối với Bằng khen của Tổng Thanh tra Chính phủ, Bằng khen của UBND tỉnh cho cá nhân, tập thể thuộc ngành Thanh tra tỉnh, Thanh tra tỉnh có trách nhiệm tiếp nhận và trao cho cá nhân, tập thể được khen thưởng tại Hội nghị tổng kết, sơ kết công tác ngành Thanh tra tỉnh hàng năm.

**Chương V**

**QUỸ THI ĐUA KHEN THƯỞNG**

**Điều 18. Nguồn và mức trích quỹ**

Quỹ Thi đua khen thưởng của ngành Thanh tra tỉnh được hình thành từ nguồn ngân sách Nhà nước với mức tối đa bằng 20% tổng quỹ tiền lương theo ngạch, bậc của cán bộ, công chức, viên chức trong biên chế và tiền công được duyệt cả năm và trích từ các nguồn thu hợp pháp khác của Thanh tra tỉnh.

**Điều 19. Sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng**

1. Quỹ thi đua, khen thưởng của Thanh tra tỉnh được sử dụng để:

a) Chi in ấn Giấy chứng nhận, Giấy khen, khung giấy khen;

b) Chi tiền thưởng hoặc tặng phẩm lưu niệm cho cá nhân, tập thể, đoàn thanh tra, kiểm tra, đoàn tham mưu giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo của Cụm thi đua I, II, III và chi cho cá nhân, tập thể ngoài ngành Thanh tra có liên quan đến công tác thanh tra, có thành tích, công lao đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển của ngành Thanh tra tỉnh Thừa Thiên Huế;

c) Chi công tác hoạt động, tổ chức, chỉ đạo phong trào thi đua khen thưởng của Hội đồng thi đua khen thưởng ngành Thanh tra tỉnh, Hội đồng xét duyệt sáng kiến...

2. Quỹ thi đua khen thưởng của Thanh tra tỉnh hàng năm được quyết toán theo đúng chính sách, chế độ.

**Điều 20. Nguyên tắc chi thưởng**

1. Nguồn kinh phí chi khen thưởng cho cá nhân, tập thể, đoàn thanh tra, kiểm tra, đoàn tham mưu giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo của Cụm thi đua I, II, III thuộc thẩm quyền của Chánh Thanh tra tỉnh được trích từ quỹ thi đua, khen thưởng của Thanh tra tỉnh.

2. Trong cùng một thời điểm, cùng một thành tích, một đối tượng khen thưởng nếu đạt được nhiều danh hiệu thi đua kèm theo các mức tiền thưởng khác nhau thì chỉ nhận mức tiền thưởng cao nhất.

3. Trong cùng thời điểm, một đối tượng vừa đạt danh hiệu thi đua, vừa đạt hình thức khen thưởng thì được nhận tiền thưởng của danh hiệu thi đua và của cả hình thức khen thưởng.

5. Mức tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng thực hiện theo quy định tại Điều 69, 70, 71, 72, 73, 74 Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

Tiền thưởng sau khi nhân với hệ số mức lương tối thiểu chung được làm tròn lên hàng chục ngàn đồng tiền Việt Nam.

**Chương VI**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 21. Trách nhiệm thực hiện**

Cụm trưởng Cụm thi đua I, II, III, Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng nghiệp vụ thuộc Thanh tra tỉnh, Chánh Thanh tra các huyện, thị xã, thành phố Huế, Chánh Thanh tra các sở, ban, ngành tỉnh Thừa Thiên Huế có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.

**Điều 22. Trách nhiệm báo cáo**

1. Thời gian gửi báo cáo về công tác thi đua, khen thưởng được quy định như sau:

a) Báo cáo sơ kết công tác thi đua phải gửi về Văn phòng Thanh tra tỉnh trước ngày 20/06 hàng năm.

b) Báo cáo tổng kết công tác thi đua phải gửi về Văn phòng Thanh tra tỉnh trước ngày 05/12 hàng năm.

2. Thanh tra các huyện, thị xã và thành phố Huế, Thanh tra các sở, ban, ngành có trách nhiệm tổng hợp, thông báo danh sách cá nhân, tập thể được công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng từ cấp tỉnh, bộ ngành về Văn phòng Thanh tra tỉnh để theo dõi, tổng hợp thành tích thi đua khen thưởng chung của toàn Ngành.

**Điều 23. Trách nhiệm của Văn phòng Thanh tra tỉnh**

-Tham mưu Chánh Thanh tra tỉnh phát động phong trào thi đua thường xuyên; phong trào thi đua chuyên đề theo yêu cầu của Thanh tra Chính phủ, UBND tỉnh; phong trào thi đua đột xuất theo yêu cầu nhiệm vụ của ngành hoặc các ngày lễ lớn của dân tộc.

- Tham mưu giúp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành, cơ quan tổng hợp báo cáo, theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn việc thực hiện Quy chế này

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, phản ánh về Văn phòng Thanh tra tỉnh nghiên cứu, đề xuất Chánh Thanh tra tỉnh xem xét, quyết định./.

 **CHÁNH THANH TRA**

**\* Ghi Chú: Các phụ lục vào link tin để tải xuống ở phần tệp tin đính kèm (Chuyên mục lấy ý kiến không cho đính kèm nhiều file)**

[**https://thanhtra.thuathienhue.gov.vn/?gd=11&cn=82&tc=1483**](https://thanhtra.thuathienhue.gov.vn/?gd=11&cn=82&tc=1483)